

Hướng dẫn giải các bài tập trang 38 đến 40 **Bài 54: Phép cộng trong phạm vi 10000 sách giáo khoa Toán lớp 3 bộ sách Kết nối tri thức (KNTT)** thuộc chương trình mới chi tiết và chính xác nhất sẽ là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích dành cho phụ huynh và các em học sinh.

Giải Toán KNTT lớp 3 trang 39 Hoạt động

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 39 Bài 1: Tính?

$$\begin{array}{r} 6428 \\ + 3481 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 2576 \\ + 4518 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 6307 \\ + 826 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 837 \\ + 524 \\ \hline \end{array}$$

Lời giải:

$$\begin{array}{r} 6428 \\ + 3481 \\ \hline 9909 \end{array} \quad \begin{array}{r} 2576 \\ + 4518 \\ \hline 7094 \end{array} \quad \begin{array}{r} 6307 \\ + 826 \\ \hline 7133 \end{array} \quad \begin{array}{r} 837 \\ + 524 \\ \hline 1361 \end{array}$$

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 39 Bài 2: Đặt tính rồi tính:

$$3628 + 4845$$

$$4252 + 5284$$

$$3847 + 635$$

Lời giải:

$$\begin{array}{r} 3628 \\ + 4845 \\ \hline 8473 \end{array} \quad \begin{array}{r} 4252 \\ + 5284 \\ \hline 9536 \end{array} \quad \begin{array}{r} 3847 \\ + 635 \\ \hline 4482 \end{array}$$

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 39 Bài 3: Vụ mùa năm nay, bác Hùng thu hoạch được 2 530 kg thóc, bác Dương thu hoạch được nhiều hơn bác Hùng 550 kg thóc. Hỏi vụ mùa năm nay bác Dương thu hoạch được bao nhiêu ki – lô – gam thóc?



Lời giải:

Bác Dương thu hoạch được số ki – lô – gam thóc là:

$$2\,530 + 880 = 3\,080 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 3 080 kg thóc

Giải Toán lớp 3 KNTT trang 39, 40 Luyện tập

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 39 Bài 1: Tính nhẩm (theo mẫu):

Mẫu: $5\,000 + 3\,000 = ?$

Nhẩm: 5 nghìn + 3 nghìn = 8 nghìn

$$5\,000 + 3\,000 = 8\,000$$

a) $6000 + 2000$

b) $3000 + 4000$

c) $5000 + 4000$

d) $1000 + 9000$

Lời giải:

a) $6000 + 2000$

Nhẩm: 6 nghìn + 2 nghìn = 8 nghìn

$$6000 + 2000 = 8000$$

b) $3000 + 4000$

Nhẩm: 3 nghìn + 4 nghìn = 7 nghìn

$$3000 + 4000 = 7000$$

c) $5000 + 4000$

Nhẩm: 5 nghìn + 4 nghìn = 9 nghìn

$$5000 + 4000 = 9000$$

d) $1000 + 9000$

Nhẩm: 1 nghìn + 9 nghìn = 10 nghìn

$$1000 + 9000 = 10000$$

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 40 Bài 2: Tính nhẩm (theo mẫu):

Mẫu: $4\ 200 + 600 = ?$

Nhằm: $2\ \text{trăm} + 6\ \text{trăm} = 8\ \text{trăm}$

$4\ \text{nghìn}\ 2\ \text{trăm} + 6\ \text{trăm} = 4\ \text{nghìn}\ 8\ \text{trăm}$

$4\ 200 + 600 = 4\ 800$

a) $3200 + 700$

b) $5000 + 500$

c) $8600 + 200$

d) $6100 + 800$

Lời giải:

a) $3200 + 700$

Nhằm: $2\ \text{trăm} + 7\ \text{trăm} = 9\ \text{trăm}$

$3\ \text{nghìn}\ 2\ \text{trăm} + 7\ \text{trăm} = 3\ \text{nghìn}\ 9\ \text{trăm}$

$3200 + 700 = 3900$

b) $5000 + 500$

Nhằm: $0\ \text{trăm} + 5\ \text{trăm} = 5\ \text{trăm}$

$5\ \text{nghìn} + 5\ \text{trăm} = 5\ \text{nghìn}\ 5\ \text{trăm}$

$5000 + 500 = 5500$

c) $8600 + 200$

Nhâm: $6 \text{ trăm} + 2 \text{ trăm} = 8 \text{ trăm}$

$8 \text{ nghìn} 6 \text{ trăm} + 2 \text{ trăm} = 8 \text{ nghìn} 8 \text{ trăm}$

$$8600 + 200 = 8800$$

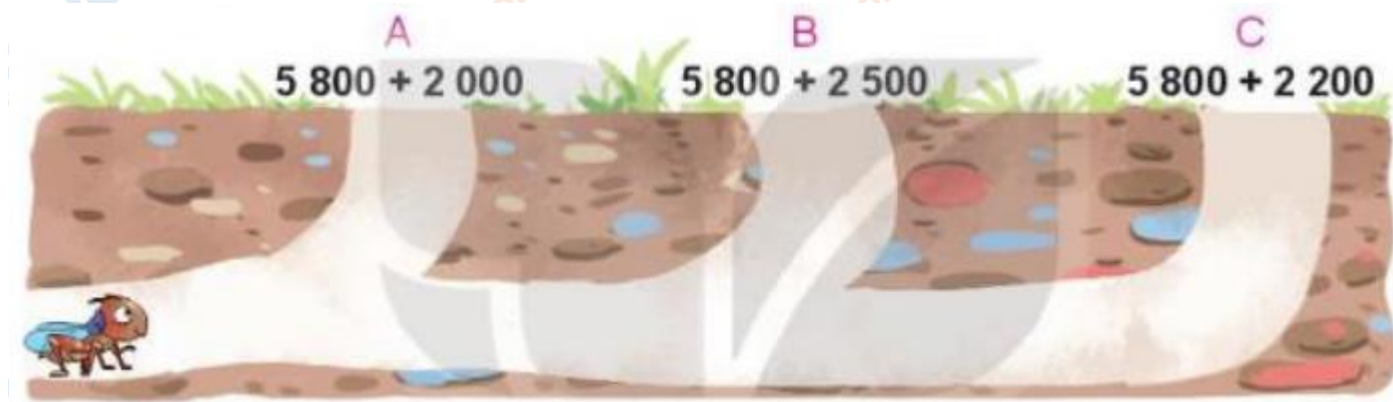
d) $6100 + 800$

Nhâm: $1 \text{ trăm} + 8 \text{ trăm} = 9 \text{ trăm}$

$6 \text{ nghìn} 1 \text{ trăm} + 8 \text{ trăm} = 6 \text{ nghìn} 9 \text{ trăm}$

$$6100 + 800 = 6900$$

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 40 Bài 3: Dế mèn sẽ đến cửa hang ghi phép tính có kết quả lớn nhất. Dế mèn sẽ đến cửa hang nào?



Lời giải:

A: $5800 + 2000 = 7800$

B: $5800 + 2500 = 8300$

C: $5800 + 2200 = 8000$

Vì $7800 < 8000 < 8300$ nên đế mèn sẽ đến cửa hang B.

Giải Toán lớp 3 Tập 2 trang 40 Bài 4: Nhà vua sai quân lính mang ngựa sắt, gươm sắt, áo giáp sắt và nón sắt đến cho tráng sĩ. Biết rằng cần 1 250 quân lính vận chuyên gươm, áo giáp và nón sắt. Số quân lính vận chuyên ngựa sắt nhiều hơn số quân lính vận chuyên gươm, áo giáp sắt và nón sắt là 2 320 người. Hỏi cần tất cả bao nhiêu quân lính để vận chuyên ngựa, gươm, áo giáp và nón sắt đến cho tráng sĩ?



Lời giải:

Số quân lính vận chuyên ngựa sắt là:

$$1250 + 2320 = 3570 \text{ (người)}$$

Cần tất cả bao nhiêu quân lính là:

$$1250 + 3570 = 4820 \text{ (người)}$$

Đáp số: 4820 người